

Số: 08/2017/QĐST-KDTM

Ô Môn, ngày 27 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2017/TLST-KDTM, ngày 03 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng V**. Đại diện theo pháp luật: Ông K – Chủ tịch hội đồng thành viên.

Trụ sở chính: Số A, H, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền cho Ngân hàng V: Bà **Ngô Thị Thu H** - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng - Chi nhánh quận M Cần Thơ.

Địa chỉ: Quốc lộ 91, khu vực X, phường C, quận M, thành phố Cần Thơ.

Theo Quyết định ủy quyền số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 của Chủ tịch hội đồng thành viên. Kèm theo Quyết định bổ nhiệm cán bộ số 185/QĐ/NHNo-HCNS, ký ngày 31/8/2012.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Huỳnh Thị Ngọc L** – Cán bộ tín dụng kiêm cán bộ pháp chế. (Theo Giấy ủy quyền số 03/UQ-NHNo ngày 24/7/2017 của Giám đốc Ngân hàng V - Chi nhánh quận M Cần Thơ).

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Bạch L**, sinh năm 1960.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1962. (Giấy ủy quyền ngày 18/10/2017)

Cùng trú tại: Khu vực A, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1) Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1962

2) Anh **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1982. Trú tại: A, Nguyễn Văn T, phường Y, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của anh V: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1962. (Giấy ủy quyền ngày 11/10/2017)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Bạch L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc V (có ông Nguyễn Văn N là đại diện theo ủy quyền của bà L và anh V) có trách nhiệm trả cho nguyên đơn tổng số tiền nợ là **2.523.000.000 đồng** (*Hai tỷ năm trăm hai mươi ba triệu đồng*) (trong đó: Số tiền nợ gốc là 1.665.000.000 đồng, số tiền nợ lãi tính đến hết ngày 19/10/2017 là 858.000.000 đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị Bạch L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc V (có ông Nguyễn Văn N là đại diện theo ủy quyền của bà L và anh V) còn phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh từ ngày 20/10/2017 cho đến khi thanh toán hết tiền nợ gốc theo mức lãi suất của Hợp đồng tín dụng số 802.55.12/HĐTD ngày 27/11/2012 và Phụ lục hợp đồng kèm theo đã được ký giữa nguyên đơn và bị đơn.

- Về thời gian và phương thức thanh toán: Nguyên đơn (có bà Huỳnh Thị Ngọc L là đại diện theo ủy quyền), bị đơn bà Nguyễn Thị Bạch L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn N, Nguyễn Quốc V (có ông Nguyễn Văn N là đại diện theo ủy quyền của bà L và anh V) thống nhất thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

Trường hợp bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trả được nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ, gồm: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSD đất số 000203, thuộc thửa 23, 24; tờ bản đồ 09 do Ủy ban nhân dân huyện Ô Môn (cũ) cấp ngày 08/5/1991 do bà Nguyễn Thị Bạch L đứng tên; đất tọa lạc tại ấp Thới Bình, xã Thới An, huyện Ô Môn, tỉnh Hậu Giang - nay là Khu vực Thới Bình A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải nộp số tiền 41.230.000 đồng (*Bốn mươi một triệu hai trăm ba mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp số tiền 31.200.000 đồng (*Ba mươi một triệu hai trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 001438 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành

án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhận dân quận Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trương Thị Liên